

Số: 805/KH-UBND

Vạn Phước, ngày 06 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định thu nhập hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Vạn Phước năm 2022

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo (sau đây gọi tắt là *Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH*);

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo (sau đây gọi tắt là *Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH*);

Thực hiện Kế hoạch số 3480/KH-UBND ngày 05/10/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh về việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định thu nhập hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Vạn Ninh năm 2022;

Ủy ban nhân dân xã Vạn Phước ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định thu nhập hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Vạn Phước năm 2022 (sau đây gọi tắt là *cuộc rà soát*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã nhằm xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều để có cơ sở xây dựng kế hoạch, giải pháp giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội năm 2023.

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã phải thực hiện đúng quy trình và hướng dẫn rà soát theo quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP, Thông tư 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ có mức sống trung bình phải được thực hiện trên cơ sở các văn bản hướng dẫn theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Cuộc rà soát phải được thực hiện công khai, dân chủ, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của các cấp ủy, chính quyền, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và có sự tham gia của người dân nhằm xác định đúng đối tượng rà soát.

- Kết quả rà soát phải phản ánh chính xác thực trạng đời sống của nhân dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

- Việc rà soát phải đảm bảo đúng tiến độ thời gian theo quy định và được thực hiện trên tinh thần tiết kiệm, tránh lãng phí.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Đối tượng:

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo có tên trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo địa phương đang quản lý tại thời điểm rà soát.

- Hộ gia đình trên địa bàn xã có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

2. Phạm vi: trên địa bàn xã Vạn Phước.

III. TIÊU CHÍ, PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH RÀ SOÁT

1. Tiêu chí rà soát

Tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

2. Phương pháp rà soát

- Phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo, bảo đảm phù hợp với chuẩn nghèo theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình là phương pháp xác định thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng trước thời điểm rà soát, không tính khoản trợ cấp hoặc trợ giúp xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình.

- Rà soát viên trực tiếp đến từng hộ gia đình để thu thập thông tin.

3. Biểu mẫu rà soát

Các biểu mẫu rà soát được xây dựng trên cơ sở biểu mẫu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, gồm:

- Mẫu Giấy đề nghị rà soát - Phiếu A1.
- Mẫu Phiếu nhận dạng nhanh hộ gia đình - Phiếu A.
- Mẫu Phiếu Thông tin chung về hộ gia đình - Phiếu B.
- Mẫu Phiếu Khảo sát thông tin về mức thu nhập của hộ gia đình - Phiếu B1; Phiếu Khảo sát thông tin về các nhu cầu xã hội cơ bản của hộ gia đình - Phiếu B2.
- Mẫu Phiếu khảo sát, xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình.
- Các bảng tổng hợp, phụ lục báo cáo.

4. Quy trình rà soát

Thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 và Thông tư 02/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

IV. Thời gian và tiến độ thực hiện cuộc Tổng rà soát

- Triển khai rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy trình rà soát trên địa bàn xã: từ ngày 01/10/2022 đến 30/10/2022, cụ thể:
 - + Lập các danh sách theo quy định và tổ chức ghi phiếu rà soát, phân loại: từ ngày 07/10/2022 đến trước ngày 20/10/2022.
 - + Tổ chức họp dân để thống nhất kết quả rà soát, niêm yết thông báo công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định: trước ngày 30/10/2022.
 - + Kiểm tra, giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo: từ ngày 07/10/2022 đến ngày 30/10/2022.
- Tổng hợp, báo cáo nhanh kết quả rà soát về UBND huyện (trước ngày 08/11/2022).
- Nghiệm thu kết quả ghi phiếu rà soát: trước ngày 15/11/2022.
- Chủ tịch UBND xã báo cáo bằng văn bản gửi về UBND huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã ngày 15/11/2022.
- Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn theo quy định, trình UBND huyện phê duyệt kết quả: từ ngày 20/11/2022 đến ngày 30/11/2022.
- Thực hiện nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống phần mềm quản lý theo quy định; cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; lập danh sách cấp bảo hiểm y tế năm 2023 cho các đối tượng đủ điều kiện theo quy định: trước ngày 30/12/2022.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nội dung chi:

- Chi hỗ trợ BND thôn trong điều tra, họp dân bình xét hộ nghèo;
- Chi hỗ trợ giám sát cấp xã;
- Chi hỗ trợ BCD trong công tác kiểm tra, giám sát điều tra hộ nghèo và dự họp bình xét ở cấp thôn;
- Chi làm thêm ngoài giờ.

2. Nguồn kinh phí:

UBND xã bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách xã để thực hiện cuộc rà soát trên địa bàn theo nội dung chi và định mức chi theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – Xã hội phụ trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội:

- Tham mưu UBND xã kiện toàn Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Là bộ phận thường trực của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã:

+ Xây dựng kế hoạch rà soát và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

+ Chủ trì và phối hợp với các thành viên Ban chỉ đạo xã tổ chức triển khai Kế hoạch rà soát theo quy trình và biểu mẫu đúng quy định; cung cấp Tài liệu hướng dẫn cho điều tra viên, các cấp tham gia rà soát trên địa bàn; tiếp nhận biểu mẫu rà soát và cấp phát cho các điều tra viên bảo đảm thực hiện đúng tiến độ kế hoạch rà soát.

+ Chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện. Tham mưu Ban chỉ đạo xã xây dựng kế hoạch kiểm tra, phúc tra, giám sát kết quả rà soát.

- Phối hợp với bộ phận Kế toán xã cân đối nguồn ngân sách để triển khai thực hiện bố trí kinh phí tổ chức, triển khai Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn quản lý.

- Tham mưu UBND xã:

+ Chỉ đạo các thôn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn.

+ Có ý kiến về báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn; tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện theo quy định tại Điều 7 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg.

+ Tổng hợp lập danh sách BHYT cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc địa bàn quản lý theo quy định.

- Cập nhật kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo vào các file dữ liệu và phần mềm quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Thực hiện các báo cáo theo quy định tại kế hoạch này.

2. Công chức Tài chính - Kế toán

Trên cơ sở xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có

mức sống trung bình cân đối kinh phí và tham mưu UBND xã chi kinh phí kịp thời phục vụ cho công tác rà soát.

3. Công chức phụ trách Văn hóa - Thông tin:

Chủ trì, phối hợp với công chức lao động thương binh và xã hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền và của người dân về tầm quan trọng, mục đích ý nghĩa của công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo của xã:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ chủ động tham mưu, chỉ đạo các thôn tổ chức thực hiện kế hoạch đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện rà soát theo nhiệm vụ được phân công.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã:

Chủ trì, chỉ đạo, hướng dẫn các Trưởng ban công tác mặt trận thôn tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát việc thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2022.

6. Đề nghị các hội, đoàn thể:

Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Xã đoàn và các tổ chức thành viên chủ động, phối hợp với các ban, ngành, các thôn tuyên truyền, vận động Nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện tốt và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

7. Các thôn trên địa bàn:

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biên cô rui ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát.

- Tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định.

- Chủ trì họp dân thống nhất kết quả rà soát theo đúng tiến độ và thời gian quy định.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Căn cứ nội dung tại Kế hoạch này, Công chức Văn hóa – Xã hội, các ban, ngành liên quan; các trưởng thôn theo chức năng, nhiệm vụ của mình khẩn trương triển khai các nội dung liên quan và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2. Báo cáo nhanh kết quả việc thực hiện tổng rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn về UBND huyện (Qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 08/11/2022; báo cáo chính thức trước ngày 01/12/2022.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã

năm 2022. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các thôn, ban, ngành phản ánh kịp thời về Công chức Văn hóa – Xã hội (Thường trực Ban chỉ đạo xã) để tổng hợp báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTB &XH;
 - TT Đảng ủy; HĐND xã;
 - Chủ tịch, PCT UBND xã;
 - Các thành viên BCD xã;
 - Các ban, ngành liên quan;
 - 05 thôn;
 - Lưu: VT, Oanh.
- (VBĐT)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thành Duy